

Bản án số: 13/2020/HS-ST

Ngày 28-02-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hữu Chung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Nguyễn Văn Điền.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

NXV, sinh ngày 19 tháng 12 năm 1983, tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 4A7 tập thể A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 40/15 D, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông E và bà F; có vợ là G (đã ly hôn); có 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Có 02 tiền án đã xóa án tích: Bản án Hình sự sơ thẩm số 11/2007/HSST ngày 27-8-2007, Tòa án nhân dân huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; Bản án Hình sự sơ thẩm số 134/2013/HSST ngày 27-12-2013, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản; bị tạm giữ từ ngày 23-9-2019 đến ngày 26-9-2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

***- Bị hại:*** Anh BH, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 10/26/380 H, phường I, quận J, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Anh NLQ; địa chỉ: Số 16B A35, tập thể K, phường L, quận J, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- Người làm chứng:

1. Anh NLC1; vắng mặt;
2. Anh NLC2; vắng mặt;
3. Chị NLC3; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 29-7-2019, NXV đi xe máy chở bạn gái mới quen (chưa xác định được lai lịch) đến quán số 55 M, phường N, quận O, thành phố Hải Phòng để uống nước. Khi đến nơi, NXV dắt xe lên vỉa hè thì bị trượt bánh. Lúc này, anh BH đang ngồi uống nước cùng bạn tại bàn sát lòng đường đã nói với NXV “ây, ây, cứ bình tĩnh thôi”. NXV cho xe lên vỉa hè xong rồi vào quán ngồi uống nước thì tiếp tục nghe thấy anh BH nói chuyện và cười đùa với các bạn về việc NXV “nhìn xăm trổ - hồ báo kinh quá”. Thấy vậy, NXV đi đến chỗ anh BH nói “Tao xăm trổ hồ báo thì làm sao, có ảnh hưởng đến chúng mày không”. Anh BH đáp lại “Tao nói thế thì làm sao, mày định đánh tao à, mày làm gì thì làm đi”. Giữa NXV và anh BH có lời qua tiếng lại, NXV chỉ tay về phía anh BH nên anh BH theo phản xạ gạt tay NXV ra và trúng vào người NXV. Do bức tức vì bị anh BH vô cớ trêu chọc, thách thức và nghĩ anh BH vùng tay đánh mình trước trong khi không hề quen biết nhau. Bởi vậy, NXV đã đi vào quầy pha chế của quán nước lấy một con dao kiểu dùng để bổ hoa quả rồi quay lại chỗ anh BH đang ngồi chém nhiều nhát trúng vào vùng sau gáy, mặt, tay, chân anh BH gây thương tích. Do được mọi người can ngăn nên NXV lấy xe chở bạn gái ra về, còn anh BH được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Việt Tiệp. Đến ngày 23-9-2019, NXV đến Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đầu thú.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 388/2019/TgT ngày 14-8-2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của anh BH như sau: *“Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các vết thương vùng mắt trái có ảnh hưởng thẩm mỹ gây nên là 12% (mười hai phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng sau tai phải gây nên là 03% (ba phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các vết thương vùng cẳng tay phải gây nên là 10% (mười phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương cẳng tay trái gây nên là 03% (ba phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương cẳng chân trái gây nên là 03% (ba phần trăm). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 28% (hai mươi tám phần trăm). Tổn thương đụng dập nhãn cầu mắt trái chờ nạn nhân ổn định giám định bổ sung sau. Các thương tích trên có đặc điểm do vật có góc cạnh sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên”*.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 459/2019/TgT ngày 12-9-2019 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: *“Mắt trái đục thủy tinh thể võ trước không xác định do chấn thương nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 388/2019/TgT*

*ngày 14-8-2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các vết thương gây nên là 28% (hai mươi tám phần trăm)”.*

*Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên vẫn chỉ là 28% (hai mươi tám phần trăm).*

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKSHB ngày 25-12-2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố NXV về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo NXV nhận tội, phù hợp với Đơn đầu thú, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, Kết luận giám định pháp y về thương tích số 388/2019/TgT ngày 14-8-2019 và Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 459/2019/TgT ngày 12-9-2019 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng và nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo NXV có thái độ ăn năn về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt: NXV từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã cùng gia đình bồi thường xong về trách nhiệm dân sự cho bị hại tổng số tiền 138.500.000 đồng. Trong giai đoạn điều tra và giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, anh NLQ có đơn đề nghị không nhận lại tài sản của mình là con dao bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại. Do đó, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*- Về tố tụng:*

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về các tình tiết của vụ án:

[3] *Về tội danh:* Tại phiên tòa, NXV nhận tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai của bị hại; của người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan đến vụ án; của người làm chứng về thời gian, địa điểm, nguyên nhân xảy ra tội phạm, về cơ chế hình thành vết thương của bị hại, về đặc điểm hung khí bị cáo đã sử dụng. Đồng thời, được chứng minh bởi Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 388/2019/TgT ngày 14-8-2019 và Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 459/2019/TgT ngày 12-9-2019 đều của Trung tâm Pháp y Hải Phòng; vật chứng đã thu giữ là 01 con dao dài 28,5 cm, lưỡi dao dài 17 cm, bản rộng 4,5 cm, mũi vuông, cán gỗ. Bởi vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 29-7-2019, tại quán nước số 55 M, phường N, quận O, thành phố Hải Phòng, bị cáo NXV đã sử dụng dao chém nhiều nhát trúng vào vùng sau gáy, mặt, tay, chân anh BH gây thương tích. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo đã sử dụng con dao dài 28,5 cm, lưỡi dao dài 17 cm, bản rộng 4,5 cm chém anh BH, gây các vết thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 28%. Bởi vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong vụ án này, bị hại cũng có lỗi một phần vì mặc dù không quen biết nhưng đã vô cớ có lời lẽ trêu chọc, thách thức bị cáo; sau khi phạm tội, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú; gia đình bị cáo có truyền thống cách mạng; cụ nội là P được Nhà nước truy tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam anh hùng, ông nội là Q, Liệt sĩ trong kháng chiến chống Mỹ; bố đẻ là E được Chủ tịch nước tặng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang trong lực lượng Công an nhân dân. Do đó, có thể xem

đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] *Về hình phạt*: Nhân thân của NXV có 02 tiền án như phần căn cước, lý lịch của bị cáo đã nêu, nhưng đều đương nhiên xóa án tích. Bởi vậy, bị cáo được xem là chưa bị kết án theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nguyên nhân xảy ra việc phạm tội và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu tại Mục [6]; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, cần đảm bảo chính sách hình sự của Nhà nước khoan hồng đối với người phạm tội đầu thú, thành khẩn khai báo, bồi thường đầy đủ thiệt hại, khắc phục hậu quả, gia đình có công với đất nước, có nơi ở ổn định, rõ ràng. Do vậy, áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là đủ tác dụng cải tạo và răn đe tội phạm như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo đã cùng gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Tại phiên tòa, người bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn xác nhận việc bồi thường xong và không có đề nghị nào khác. Bởi vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] *Về xử lý vật chứng*: Đang tạm giữ tại cơ quan Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng 01 con dao dài 28,5 cm, lưỡi dao dài 17 cm, bản rộng 4,5 cm, mũi vuông, cán dao bằng gỗ. Con dao này, bị cáo đã lấy của anh NLQ sử dụng vào việc phạm tội. Hiện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không nhận lại con dao. Xét vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: NXV 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo NXV cho Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người bị kết án cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với NXV.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 28,5 cm, lưỡi dao dài 17 cm, bản rộng 4,5 cm, mũi vuông, cán dao bằng gỗ, không còn giá trị sử dụng.

*(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 09-01-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).*

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Chung**